

JQUERY

do more , Write less

WALLPAPERSWIDE.COM

Học lập trình trực tuyến tại myclass.vn
Th.S: Lê Quang Song



Các khái niệm về JQuery

- JQuery là gì?
- Write less, do more
- Tại sao chọn JQuery ?



Cách thêm JQuery vào web

Có 2 cách:

- Download từ jquery.com
- Sử dụng trực tiếp từ CDN, ví dụ như google

Có 2 phiên bản JQuery có thể sử dụng:

- Phiên bản Production - dành cho mọi người (minified - compress)
- Phiên bản Development - dành cho developer



Cách thêm JQuery vào web

- Download và gắn vào website

```
<head>  
<script src="jquery-1.12.0.min.js"></script>  
</head>
```

- Sử dụng từ jQuery CDN (Google)

```
<head>  
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/1.12.0/jquery.min.js"></script>  
</head>
```

- Sử dụng từ jQuery CDN (Yahoo)

```
<head>  
<script src="http://ajax.aspnetcdn.com/ajax/jQuery/jquery-1.12.0.min.js"></script>  
</head>
```




Cú pháp jQuery

`$(selector).action()`

- Kí hiệu \$ dùng để truy cập jquery
- Selector chính là để tìm hoặc query các element - phần tử HTML
- action() : thực hiện các hành động trên các thẻ

Ví dụ:

- `$(this).hide()` - Ẩn element hiện tại
- `$("p").hide()` - Ẩn tất cả thẻ p
- `$(".test").hide()` - Ẩn tất cả các thẻ có class="test".
- `$("#test").hide()` - Ẩn thẻ với id="test".



Document Ready Event

```
$(document).ready(function(){
```

```
// jQuery methods go here...
```

```
});
```

```
$(function(){
```

```
// jQuery methods go here...
```

```
});
```




jQuery Selector

- Tất cả các selector bắt đầu với: `$()`
- Element Selector: ví dụ : `$("p")`. Xem thêm demo.
- #id Selector: ví dụ: `$("#test")` . Xem thêm demo.
- .class Selector: ví dụ: `$(".test")` . Xem thêm demo



jQuery Selector

- `$("*")` : Chọn tất cả mọi thẻ
- `$(this)` : Chọn thẻ hiện tại
- `$("p.intro")` : Chọn tất cả thẻ `<p>` với `class="intro"`
- `$("p:first")` : Chọn thẻ `<p>` đầu tiên
- `$("ul li:first")` Chọn thẻ `` đầu tiên của thẻ `` đầu tiên
- `$("ul li:first-child")` Chọn thẻ `` đầu tiên của mỗi thẻ ``
- `$("a[target='_blank']")` Chọn tất cả thẻ `<a>` với thuộc tính target là `"_blank"`
- `$("a[target!='_blank']")` Chọn tất cả thẻ `<a>` với thuộc tính target **KHÔNG** là `"_blank"`
- `$(":button")` Chọn tất cả thẻ `<button>` và tất cả thẻ `<input>` có `type="button"`
- `$("tr:even")` Chọn tất cả thẻ `<tr>` chẵn
- `$("tr:odd")` Chọn tất cả thẻ `<tr>` lẻ



jQuery Event (Sự kiện)

- Sự kiện (Event) là gì?
- Một số sự kiện thông dụng
 - Sự kiện click
 - Sự kiện mouseenter
 - Sự kiện mousedown
 - Sự kiện mouseup
 - Sự kiện hover
 - Sự kiện focus
 - Sự kiện blur



Hiệu ứng trong jQuery

- jQuery hide/show/toggle
- jQuery Fade (fadeIn/fadeOut/fadeToggle/fadeTo)
- jQuery Slide
- jQuery Animate
- jQuery stop
- Kết hợp chuỗi sự kiện (chain)



Hiệu ứng trong jQuery

• jQuery hide/show

```
$("#hide").click(function(){
```

```
    $("p").hide();
```

```
});
```

```
$("#show").click(function(){
```

```
    $("p").show();
```

```
});
```

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("p").show(1000);
```

```
});
```

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("p").hide(1000);
```

```
});
```

• jQuery toggle

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("p").toggle();
```

```
});
```

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("p").toggle(1000);
```

```
});
```




Hiệu ứng trong jQuery

• jQuery fadeIn/fadeOut

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("#div1").fadeIn();
```

```
    $("#div2").fadeIn("slow");
```

```
    $("#div3").fadeIn(3000);
```

```
});
```

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("#div1").fadeOut();
```

```
    $("#div2").fadeOut("slow");
```

```
    $("#div3").fadeOut(3000);
```

```
});
```

• jQuery fadeToggle/fadeTo

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("#div1").fadeToggle();
```

```
    $("#div2").fadeToggle("slow");
```

```
    $("#div3").fadeToggle(3000);
```

```
});
```

```
$("#button").click(function(){
```

```
    $("#div1").fadeTo("slow", 0.15);
```

```
    $("#div2").fadeTo("slow", 0.4);
```

```
    $("#div3").fadeTo("slow", 0.7);
```

```
});
```




Hiệu ứng trong jQuery

• jQuery slide

```
$("#flip").click(function(){
```

```
    $("#panel").slideDown();
```

```
});
```

```
$("#flip").click(function(){
```

```
    $("#panel").slideDown("slow");
```

```
});
```

```
$("#flip").click(function(){
```

```
    $("#panel").slideToggle("3000");
```

```
});
```




Thao tác DOM trong jQuery

GET/SET

- Một số hàm liên quan đến nội dung của thẻ: **text()**, **html()**, và **val()**

text() - Gán hoặc lấy nội dung của thẻ đang được chọn

html() - Gán hoặc lấy nội dung của thẻ đang được chọn (bao gồm các thẻ HTML bên trong nội dung)

val() - Gán hoặc lấy giá trị của các trường dữ liệu trong Form

- Hàm liên quan đến thuộc tính: **attr()**

attr() : Gán hoặc lấy giá trị của các thuộc tính trong thẻ



Thao tác CSS trong jQuery

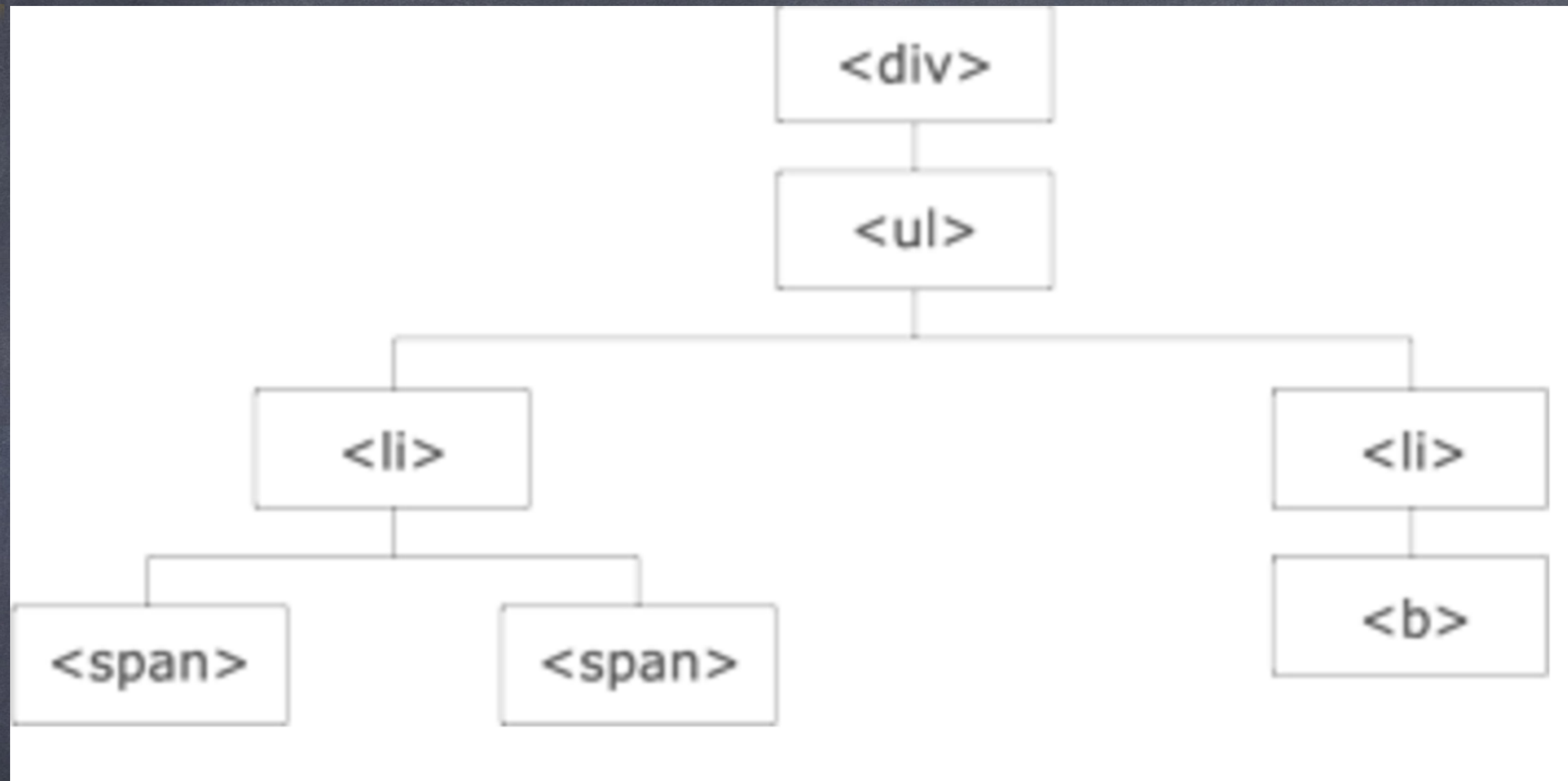
addClass() – Thêm một hoặc nhiều class đến thẻ đang được chọn

removeClass() – Xóa một hoặc nhiều class của thẻ đang được chọn

toggleClass() – Toggles giữa thêm/xóa các class từ thẻ đang được chọn

css() – Gán hoặc lấy các thuộc tính style

Thao tác CSS trong jQuery



- move up (ancestors),
- down (descendants)
- sideways (siblings) i